**IV. LĨNH VỰC TÔN GIÁO (09 TTHC)**

**01. Tên thủ tục hành chính: *Thủ tục đăng ký hoạt động hội đoàn tôn giáo có phạm vi hoạt động trong phạm vi một huyện, thành phố thuộc tỉnh.***

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | **Bước 1:** Tổ chức tôn giáo chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.  **Bước 2:** Nộp hồ sơ tại cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo cấp huyện **(**hiện nay là phòng Nội vụhoặc qua đường bưu điện)  Thời gian nhận hồ sơ: Buổi sáng từ 7h00 - 11h00; buổi chiều từ 13h00 - 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần ( trừ ngày nghỉ, lễ).  **Bước 3:** CBCC tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ còn thiếu và không hợp lệ thì hướng dẫn tổ chức tôn giáo chỉnh sửa, bổ sung.  **Bước 4:** Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan để tham mưu UBND huyện xem xét, giải quyết.  **Bước 5:** Trả kết quả cho tổ chức tôn giáo vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ các ngày lễ, tết).  Thời gian trả kết quả: Buổi sáng từ 7h00 - 11h00; buổi chiều từ 13h00 - 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ, lễ). |
| **Cách thức thực hiện** | Tổ chức tôn giáo nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo cấp huyện (hiện nay là Phòng Nội vụ) hoặc qua đường bưu điện. |
| **Thành phần, số lượng hồ sơ** | **1. Thành phần hồ sơ:**  - Bản đăng ký hoạt động Hội đoàn của tổ chức tôn giáo (nêu rõ: tên tổ chức tôn giáo đăng ký, tên hội đoàn, cá nhân chịu trách nhiệm về hoạt động của hội đoàn) (Mẫu B9);  - Nội quy, quy chế hoặc điều lệ hoạt động của hội đoàn (nêu rõ mục đích hoạt động, cơ cấu tổ chức và quản lý của hội đoàn).  - Danh sách những người tham gia điều hành hội đoàn.  **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ |
| **Thời gian giải quyết** | Trong thời gian 15 ngày làm việc |
| **Cơ quan thực hiện** | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định:*UBND cấp huyện*  b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): *Không*  c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: *Cơ quan quản lý Nhà nước về tôn giáo cấp huyện (hiện nay là phòng Nội vụ)*  d) Cơ quan phối hợp (nếu có): *UBMTTQVN huyện, Ban Dân vận Huyện ủy, Công an huyện và các cơ quan khác có liên quan* |
| **Đối tượng thực hiện** | Tổ chức |
| **Kết quả** | Giấy chứng nhận đăng ký Hội đoàn tôn giáo; trường hợp từ chối cấp đăng ký phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. |
| **Lệ phí** | Không |
| **Mẫu đơn, mẫu tờ khai** | Mẫu B9: Đăng ký Hội đoàn tôn giáo (Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ). |
| **Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC** | Không |
| **Căn cứ pháp lý** | *- Pháp lệnh số: 21/2004/UBTVQH11, ngày 18/6/2004 của UBTV Quốc hội.*  *- Nghị định Số 92/2012/NĐ-CP, ngày 08/11/2012 của Chính phủ.*  *- Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ.* |

Mẫu B9

|  |
| --- |
| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *………*(1)*, ngày……tháng……năm……* |

**ĐĂNG KÝ HỘI ĐOÀN TÔN GIÁO**

Kính gửi: (2)…………………………………………………………………

Tổ chức tôn giáo: ……………….…...……………………………………

Trụ sở chính: ………………………………………………………………

**Đăng ký hội đoàn tôn giáo với nội dung sau:**

Tên hội đoàn (chữ in hoa):…..………………………………. ……………

Tên giao dịch quốc tế (nếu có): ……………………………………………

Mục đích hoạt động: ………………………………………………………

………………………………………………………………………………

Cơ cấu tổ chức và quản lý:……………………………………..…………

………………………………………………………………………………

Người chịu trách nhiệm về hoạt động của hội đoàn:

Họ và tên: ……………Tên gọi khác………………Năm sinh………

Giấy CMND số:………….Ngày cấp:………...….Nơi cấp:………..

Chức vụ, phẩm trật trong tôn giáo (nếu có):…………………………

*Kèm theo bản đăng ký gồm: nội quy, quy chế hoặc điều lệ hoạt động của hội đoàn; danh sách những người tham gia điều hành hội đoàn (họ tên, tên gọi khác, tuổi, giấy CMND số, địa chỉ).*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO**  *(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ*) |

(1) Địa danh nơi có trụ sở chính của tổ chức tôn giáo.

(2) Ban Tôn giáo Chính phủ (đối với hội đoàn có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương); Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với Hội đoàn có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố trong một tỉnh); Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (đối với hội đoàn có phạm vi hoạt động trong một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh).

**02. Tên thủ tục hành chính: *Thủ tục tiếp nhận thông báo về việc thuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành***

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | **Bước 1:** Tổ chức tôn giáo khi thuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành có trách nhiệm gửi văn bản thông báo đến Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đi chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày có văn bản thuyên chuyển.  **Bước 2:** Nộp hồ sơ tại cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo cấp huyện **(**hiện nay là phòng Nội vụhoặc qua đường bưu điện)  Thời gian nhận hồ sơ: Buổi sáng từ 7h00 - 11h00; buổi chiều từ 13h00 - 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần ( trừ ngày nghỉ, lễ).  **Bước 3:** CBCC tiếp nhận hồ sơ |
| **Cách thức thực hiện** | Tổ chức tôn giáo nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo cấp huyện (hiện nay là Phòng Nội vụ) hoặc qua đường bưu điện |
| **Thành phần, số lượng hồ sơ** | **1. Thành phần hồ sơ** **bao gồm:** *Văn bản thông báo* nêu rõ: Họ tên, phẩm trật, chức vụ tôn giáo của người được thuyên chuyển, lý do thuyên chuyển, nơi hoạt động tôn giáo trước khi thuyên chuyển, nơi thuyên chuyển đến (Mẫu B19).  **2. Số bộ hồ sơ:** 01 bộ |
| **Thời gian giải quyết** | Không giải quyết, chỉ tiếp nhận thông báo |
| **Cơ quan thực hiện** | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: *Không*  b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): *Không*  c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: *Cơ quan quản lý Nhà nước về tôn giáo cấp huyện (hiện nay là phòng Nội vụ)*  d) Cơ quan phối hợp( nếu có): |
| **Đối tượng thực hiện** | Tổ chức |
| **Kết quả** | Chỉ tiếp nhận thông báo |
| **Lệ phí** | Không |
| **Mẫu đơn, mẫu tờ khai** | Mẫu B19: Thông báo thuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành (Thông tư 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ). |
| **Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC** | Không |
| **Căn cứ pháp lý** | *- Pháp lệnh số: 21/2004/UBTVQH11, ngày 18/6/2004 của UBTV Quốc hội;*  *- Nghị định số 92/2012/NĐ-CP, ngày 08/11/2012 của Chính phủ.*  *- Thông tư 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ.* |

Mẫu B19

|  |
| --- |
| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *………*(1)*, ngày……tháng……năm……* |

**THÔNG BÁO**

**Về việc thuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành**

Kính gửi*:* (2)………………………….………………………………………

Tên tổ chức tôn giáo: …...…………….…...……..…………………………

Tên giao dịch quốc tế (nếu có):……………………………………………..

Trụ sở chính: ………………………………………………………………..

**Thông báo về việc thuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành với nội dung sau:**

Họ và tên: ……………………………..………………Năm sinh………….

Tên gọi trong tôn giáo (nếu có): ……………………………………………

Giấy CMND số:……………...Ngày cấp:……………….Nơi cấp:…………

Chức vụ, phẩm trật (nếu có): ……………………………………………….

Nơi hoạt động tôn giáo trước khi thuyên chuyển:…………………………..

Nơi thuyên chuyển đến:……………. ……………………………………....

Lý do thuyên chuyển:………….……………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO**  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ*) |

(1) Địa danh nơi có trụ sở chính của tổ chức tôn giáo.

(2) Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh nơi chức sắc, nhà tu hành hoạt động tôn giáo trước khi thuyên chuyển.

**03. Tên thủ tục hành chính: *Thủ tục đăng ký thuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành.***

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | Tổ chức tôn giáo trước khi thuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành có trách nhiệm gửi hồ sơ đăng ký đến Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đến. Trình tự đăng ký như sau:  **Bước 1:** Tổ chức tôn giáo chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.  **Bước 2:** Nộp hồ sơ tại cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo cấp huyện **(**hiện nay là phòng Nội vụhoặc qua đường bưu điện)  Thời gian nhận hồ sơ: Buổi sáng từ 7h00 - 11h00; buổi chiều từ 13h00 - 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần ( trừ ngày nghỉ, lễ).  **Bước 3:** CBCC tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ còn thiếu và không hợp lệ thì hướng dẫn tổ chức tôn giáo chỉnh sửa, bổ sung.  **Bước 4:** Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan để tham mưu UBND huyện xem xét, giải quyết.  **Bước 5:** Trả kết quả cho tổ chức tôn giáo vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ các ngày lễ, tết).  Thời gian trả kết quả: Buổi sáng từ 7h00 - 11h00; buổi chiều từ 13h00 - 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ, lễ). |
| **Cách thức thực hiện** | Tổ chức tôn giáo nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo cấp huyện (hiện nay là Phòng Nội vụ) hoặc qua đường bưu điện |
| **Thành phần, số lượng hồ sơ** | **1. Thành phần hồ sơ bao gồm:**  - Văn bản đăng ký thuyên chuyển (nêu rõ họ tên, phẩm trật, chức vụ tôn giáo của người được thuyên chuyển, lý do thuyên chuyển, nơi thuyên chuyển đi, nơi thuyên chuyển đến) (Mẫu B20).  - Văn bản của tổ chức tôn giáo về việc thuyên chuyển.  - Sơ yếu lý lịch có xác nhận của UBND cấp xã nơi cư trú hợp pháp của người được thuyên chuyển.  **2. Số hồ sơ:** 01 bộ |
| **Thời gian giải quyết** | 15 ngày làm việc |
| **Cơ quan thực hiện** | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: *UBND cấp huyện*  b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): *Không*  c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: *Cơ quan quản lý Nhà nước về tôn giáo cấp huyện (hiện nay là phòng Nội vụ)*  d) Cơ quan phối hợp( nếu có): *UBMTTQVN huyện, Ban Dân vận Huyện ủy, Công an huyện và các cơ quan khác có liên quan* |
| **Đối tượng thực hiện** | Tổ chức |
| **Kết quả** | Sau 15 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ) UBND cấp huyện không có ý kiến khác thì chức sắc, nhà tu hành có quyền hoạt động tôn giáo tại địa điểm đã đăng ký. |
| **Lệ phí** | Không |
| **Mẫu đơn, mẫu tờ khai** | Mẫu B20: Đăng ký thuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành (Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của BNV). |
| **Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC** | Không |
| **Căn cứ pháp lý** | *- Pháp lệnh số: 21/2004/UBTVQH11, ngày 18/6/2004 của UBTV Quốc hội*  *- Nghị định Số 92/2012/NĐ-CP, ngày 08/11/2012 của Chính phủ;*  *- Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ.* |

Mẫu B20

|  |
| --- |
| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *………*(1)*, ngày……tháng……năm……* |

**ĐĂNG KÝ THUYÊN CHUYỂN**

**NƠI HOẠT ĐỘNG TÔN GIÁO CỦA CHỨC SẮC, NHÀ TU HÀNH**

Kính gửi: (2) …………………………………………………………………

Tên tổ chức tôn giáo: …………………….…..…………………………...

Tên giao dịch quốc tế (nếu có):……………………………………………..

Trụ sở chính: ………………………………………………………………..

**Đăng ký thuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành với nội dung sau:**

Họ và tên: ……………………………………………Năm sinh…………...

Tên gọi trong tôn giáo (nếu có):…………………………………………….

Giấy CMND số:…………...Ngày cấp:……………….Nơi cấp:……………

Chức vụ, phẩm trật (nếu có): ……………………………………………….

Nơi thuyên chuyển đi:…..…………. ………………………………………

Nơi thuyên chuyển đến: …………………………………………………….

Lý do thuyên chuyển:………….……………………………………………

*Kèm theo bản đăng ký gồm: sơ yếu lý lịch có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú của người được thuyên chuyển; văn bản của tổ chức tôn giáo về việc thuyên chuyển.*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO**  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ*) |

(1) Địa danh nơi có trụ sở chính của tổ chức tôn giáo.

(2) Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh nơi chức sắc, nhà tu hành thuyên chuyển đến.

**04. Tên thủ tục hành chính: *Thủ tục về việc tổ chức hội nghị thường niên, đại hội của tổ chức tôn giáo cơ sở***

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | **Bước 1:** Tổ chức tôn giáo chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.  **Bước 2:** Nộp hồ sơ tại cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo cấp huyện **(**hiện nay là phòng Nội vụhoặc qua đường bưu điện)  Thời gian nhận hồ sơ: Buổi sáng từ 7h00 - 11h00; buổi chiều từ 13h00 - 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần ( trừ ngày nghỉ, lễ).  **Bước 3:** CBCC tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ còn thiếu và không hợp lệ thì hướng dẫn tổ chức tôn giáo chỉnh sửa, bổ sung.  **Bước 4:** Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan để tham mưu UBND huyện xem xét, giải quyết.  **Bước 5:** Trả kết quả cho tổ chức tôn giáo vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ các ngày lễ, tết).  Thời gian trả kết quả: Buổi sáng từ 7h00 - 11h00; buổi chiều từ 13h00 - 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần ( trừ ngày nghỉ, lễ). |
| **Cách thức thực hiện** | Tổ chức tôn giáo nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo cấp huyện (hiện nay là Phòng Nội vụ) hoặc qua đường bưu điện |
| **Thành phần, số lượng hồ sơ** | **1. Thành phần hồ sơ bao gồm:**  - Văn bản đề nghị, trong đó nêu rõ tên tổ chức tôn giáo, lý do tổ chức, dự kiến thành phần, số lượng người tham dự, nội dung, chương trình, thời gian, địa điểm tổ chức hội nghị, đại hội (Mẫu số B24);  - Báo cáo hoạt động của tổ chức tôn giáo cơ sở.  **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ. |
| **Thời gian giải quyết** | Trong thời hạn 05 ngày làm việc |
| **Cơ quan thực hiện** | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định:*UBND huyện*  b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): *không*  c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: *Cơ quan quản lý Nhà nước về tôn giáo cấp huyện (hiện nay là Phòng Nội vụ)*  d) Cơ quan phối hợp( nếu có): *UBMTTQVN huyện, Ban Dân vận Huyện ủy, Công an huyện và các cơ quan khác có liên quan.* |
| **Đối tượng thực hiện** | Tổ chức |
| **Kết quả** | Văn bản trả lời; trường hợp không chấp thuận phải nêu rõ lý do. |
| **Lệ phí** | Không |
| **Mẫu đơn, mẫu tờ khai** | Mẫu B24: Đề nghị tổ chức hội nghị thường niên, đại hội của tổ chức tôn giáo cơ sở *(Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ).* |
| **Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC** | Không |
| **Căn cứ pháp lý** | *- Pháp lệnh số: 21/2004/UBTVQH11, ngày 18/6/2004 của UBTV Quốc hội*  *- Nghị định Số 92/2012/NĐ-CP, ngày 08/11/2012 của Chính phủ;*  *- Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ.* |

Mẫu B24

|  |
| --- |
| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *………*(1)*, ngày……tháng……năm……* |

**ĐỀ NGHỊ TỔ CHỨC HỘI NGHỊ THƯỜNG NIÊN, ĐẠI HỘI**

**CỦA TỔ CHỨC TÔN GIÁO CƠ SỞ**

Kính gửi*:* (2)……………………………………………………………….…

Tên tổ chức tôn giáo:………………… ….…...……..……………………...

Người đại diện:

Họ và tên: …………………………..……………Năm sinh………...

Tên gọi trong tôn giáo (nếu có)………………………………………

Chức vụ, phẩm trật: ………………………………………………….

**Đề nghị tổ chức hội nghị thường niên, đại hội với nội dung sau:**

Lý do tổ chức: ………………………………………………………………

Nội dung hội nghị, đại hội:…………………………………………………

Thời gian tổ chức: ………………………………………………………….

Địa điểm tổ chức: …………………...………………………………………

Dự kiến thành phần tham dự: ……………………………………………..

Dự kiến số lượng người tham dự: …………………………………………..

*Kèm theo đề nghị gồm: chương trình tổ chức; báo cáo hoạt động của tổ chức tôn giáo cơ sở.*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO**  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)* |

(1) Địa danh nơi có tổ chức tôn giáo cơ sở.

(2) Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh nơi diễn ra hội nghị, đại hội.

**05. Tên thủ tục hành chính: *Thủ tục về việc tổ chức các cuộc lễ của tổ chức tôn giáo diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo (đối với cuộc lễ có sự tham gia của tín đồ trong phạm vi một huyện, thành phố thuộc tỉnh)***

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | **Bước 1:** Tổ chức tôn giáo chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.  **Bước 2:** Nộp hồ sơ tại cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo cấp huyện **(**hiện nay là phòng Nội vụhoặc qua đường bưu điện)  Thời gian nhận hồ sơ: Buổi sáng từ 7h00 - 11h00; buổi chiều từ 13h00 - 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần ( trừ ngày nghỉ, lễ).  **Bước 3:** CBCC tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ còn thiếu và không hợp lệ thì hướng dẫn tổ chức tôn giáo chỉnh sửa, bổ sung.  **Bước 4:** Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan để tham mưu UBND huyện xem xét, giải quyết.  **Bước 5:** Trả kết quả cho tổ chức tôn giáo vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ các ngày lễ, tết).  Thời gian trả kết quả: Buổi sáng từ 7h00 - 11h00; buổi chiều từ 13h00 - 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần ( trừ ngày nghỉ, lễ). |
| **Cách thức thực hiện** | Tổ chức tôn giáo nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo cấp huyện (hiện nay là Phòng Nội vụ) hoặc qua đường bưu điện. |
| **Thành phần, số lượng hồ sơ** | **1. Thành phần hồ sơ bao gồm:**  *Văn bản đề nghị của tổ chức tôn giáo* (nêu rõ: Tên cuộc lễ, người chủ trì, nội dung, chương trình, thời gian, địa điểm thực hiện, quy mô, thành phần tham dự cuộc lễ).  **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ |
| **Thời gian giải quyết** | Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị hợp lệ |
| **Cơ quan thực hiện** | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: *UBND huyện*  b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): *Không*  c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: *Cơ quan quản lý Nhà nước về tôn giáo cấp huyện (hiện nay là Phòng Nội vụ)*  d) Cơ quan phối hợp( nếu có): *UBMTTQVN huyện, Ban Dân vận Huyện ủy, Công an huyện và các cơ quan khác có liên quan* |
| **Đối tượng thực hiện** | Tổ chức |
| **Kết quả** | Văn bản trả lời; trường hợp không chấp thuận phải nêu rõ lý do. |
| **Lệ phí** | Không |
| **Mẫu đơn, mẫu tờ khai** | Mẫu B27: Đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo (Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ.) |
| **Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC** | Không |
| **Căn cứ pháp lý** | *- Pháp lệnh số: 21/2004/UBTVQH11, ngày 18/6/2004 của UBTV Quốc hội*  *- Nghị định Số 92/2012/NĐ-CP, ngày 08/11/2012 của Chính phủ;*  *- Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ.* |

Mẫu B27

|  |
| --- |
| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *………*..(1)*, ngày……tháng……năm……*.. |

**ĐỀ NGHỊ TỔ CHỨC CUỘC LỄ NGOÀI CƠ SỞ TÔN GIÁO**

Kính gửi*:* (2)………………………………………………………………..

Tên tổ chức tôn giáo (chữ in hoa): ….…...………..……………………..

Người đại diện:

Họ và tên:……………………….. ……………Năm sinh…..……....

Tên gọi trong tôn giáo (nếu có)………………………………………

Chức vụ, phẩm trật: ………………………………………………….

**Đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo với nội dung sau:**

Tên cuộc lễ:…………………………………………………………………

Nội dung:……………………………………………………………………

Thời gian tổ chức: …………………………………………………..………

Địa điểm tổ chức:……………………………………………………………

Người chủ trì:………………………………………………………………..

Quy mô:……………………………………………………………………..

Thành phần:…………………………………………………………………

*Kèm theo đề nghị gồm: chương trình tổ chức cuộc lễ*.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO**  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ*) |

(1) Địa danh nơi có trụ sở chính của tổ chức tôn giáo.

(2) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi diễn ra cuộc lễ (đối với cuộc lễ có sự tham gia của tín đồ đến từ nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hoặc từ nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương); Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh nơi diễn ra cuộc lễ (đối với cuộc lễ có sự tham gia của tín đồ trong phạm vi một quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

**06. Tên thủ tục hành chính: *Thủ tục việc giảng đạo, truyền đạo của chức sắc, tu hành ngoài cơ sở tôn giáo***

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | **Bước 1:** Tổ chức tôn giáo chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.  **Bước 2:** Nộp hồ sơ tại cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo cấp huyện **(**hiện nay là phòng Nội vụhoặc qua đường bưu điện)  Thời gian nhận hồ sơ: Buổi sáng từ 7h00 - 11h00; buổi chiều từ 13h00 - 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần ( trừ ngày nghỉ, lễ).  **Bước 3:** CBCC tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ còn thiếu và không hợp lệ thì hướng dẫn tổ chức tôn giáo chỉnh sửa, bổ sung.  **Bước 4:** Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan để tham mưu UBND huyện xem xét, giải quyết.  **Bước 5:** Trả kết quả cho tổ chức tôn giáo vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ các ngày lễ, tết).  Thời gian trả kết quả: Buổi sáng từ 7h00 - 11h00; buổi chiều từ 13h00 - 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần ( trừ ngày nghỉ, lễ). |
| **Cách thức thực hiện** | Tổ chức tôn giáo nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo cấp huyện (hiện nay là Phòng Nội vụ) hoặc qua đường bưu điện |
| **Thành phần, số lượng hồ sơ** | **1. Thành phần hồ sơ bao gồm:**  *- Văn bản đề nghị,* trong đó nêu rõ lý do thực hiện giảng đạo, truyền đạo ngoài cơ sở tôn giáo, nội dung, chương trình, thời gian, địa điểm thực hiện, người tổ chức, thành phần tham dự (Mẫu số B28).  *- Ý kiến bằng văn bản* của tổ chức tôn giáo trực thuộc hoặc tổ chức tôn giáo trực tiếp quản lý chức sắc, nhà tu hành.  **2. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ. |
| **Thời gian giải quyết** | Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ |
| **Cơ quan thực hiện** | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: *UBND huyện*  b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): *Không*  c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: *Cơ quan quản lý Nhà nước về tôn giáo cấp huyện (hiện nay là phòng Nội vụ)*  d) Cơ quan phối hợp( nếu có): *UBMTTQVN huyện, Ban Dân vận Huyện ủy, Công an huyện và các cơ quan khác có liên quan*. |
| **Đối tượng thực hiện** | Tổ chức |
| **Kết quả** | Văn bản trả lời; trường hợp không chấp thuận phải nêu rõ lý do. |
| **Lệ phí** | Không |
| **Mẫu đơn, mẫu tờ khai** | Mẫu B28: Đề nghị giảng đạo, truyền đạo ngoài cơ sở tôn giáo (Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ). |
| **Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC** | Không |
| **Căn cứ pháp lý** | *- Pháp lệnh số: 21/2004/UBTVQH11, ngày 18/6/2004 của UBTV Quốc hội*  *- Nghị định Số 92/2012/NĐ-CP, ngày 08/11/2012 của Chính phủ;*  *- Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ.* |

Mẫu B28

|  |
| --- |
| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *………*(1)*, ngày……tháng……năm……* |

**ĐỀ NGHỊ GIẢNG ĐẠO, TRUYỀN ĐẠO NGOÀI CƠ SỞ TÔN GIÁO**

Kính gửi*:* (2) …………………………..………………..……………………

Họ và tên chức sắc, nhà tu hành:……………………………………………

Tên gọi khác trong tôn giáo (nếu có)…….……Năm sinh………….

Chức vụ, phẩm trật: ………..………………………………………...

Thuộc tổ chức tôn giáo:………………………………………………

**Đề nghị giảng đạo, truyền đạo ngoài cơ sở tôn giáo với nội dung sau:**

Lý do thực hiện:……………………….…………………………………….

Nội dung:………………………….………………………………………...

Thời gian:……………………………………………………………………

Địa điểm:……………………………………………………………………

Thành phần tham dự:………………………………………………………..

Người tổ chức:

Họ và tên: ………………..Tên gọi khác…………Năm sinh………….

Chức vụ, phẩm trật: ………..……………………………………………….

*Kèm theo đề nghị gồm: chương trình giảng đạo, truyền đạo; ý kiến bằng văn bản của tổ chức tôn giáo trực thuộc hoặc tổ chức tôn giáo trực tiếp quản lý chức sắc, nhà tu hành.*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐỀ NGHỊ**  *(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ*) |

(1) Địa danh nơi có cơ sở tôn giáo.

(2) Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh nơi dự kiến giảng đạo, truyền đạo.

**07. Tên thủ tục hành chính: *Thủ tục tiếp nhận thông báo việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo trong phạm vi một huyện.***

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | **Bước 1:** Tổ chức tôn giáo chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.  **Bước 2:** Nộp hồ sơ tại cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo cấp huyện **(**hiện nay là phòng Nội vụhoặc qua đường bưu điện)  Thời gian nhận hồ sơ: Buổi sáng từ 7h00 - 11h00; buổi chiều từ 13h00 - 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần ( trừ ngày nghỉ, lễ).  **Bước 3:** CBCC tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ còn thiếu và không hợp lệ thì hướng dẫn tổ chức tôn giáo chỉnh sửa, bổ sung.  **Bước 4:** Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan để tham mưu UBND huyện xem xét, giải quyết.  **Bước 5:** Trả kết quả cho tổ chức tôn giáo vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ các ngày lễ, tết).  Thời gian trả kết quả: Buổi sáng từ 7h00 - 11h00; buổi chiều từ 13h00 - 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần ( trừ ngày nghỉ, lễ). |
| **Cách thức thực hiện** | Tổ chức tôn giáo nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo cấp huyện (hiện nay là Phòng Nội vụ) hoặc qua đường bưu điện. |
| **Thành phần, số lượng hồ sơ** | **1. Thành phần hồ sơ bao gồm:***Văn bản thông báo* nêu rõ: mục đích, phạm vi, cách thức, thời gian thực hiện quyên góp, cơ chế quản lý, sử dụng tài sản quyên góp (Mẫu B30).  **2. Số lượng hồ sơ:** 01 hồ sơ. |
| **Thời gian giải quyết** | Trong thời gian 5 ngày làm việc kể ngày nhận được hồ sơ hợp lệ |
| **Cơ quan thực hiện** | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định:*UBND huyện*  b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): *Không*  c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: *Cơ quan quản lý Nhà nước về tôn giáo cấp huyện (hiện nay là phòng Nội vụ)*  d) Cơ quan phối hợp( nếu có): |
| **Đối tượng thực hiện** | Tổ chức |
| **Kết quả** | Văn bản trả lời và giám sát việc thực hiện theo nội dung thông báo; trường hợp không chấp thuận phải nêu rõ lý do. |
| **Lệ phí** | Không |
| **Mẫu đơn, mẫu tờ khai** | Mẫu B30: Thông báo về việc quyên góp của cơ sở tín, ngưỡng, tổ chức tôn giáo (Thông tư 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ). |
| **Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC** | Cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo thực hiện việc quyên góp phải bảo đảm tính công khai, minh bạch đối với các khoản quyên góp, kể cả việc phân bổ, không được lợi dụng danh nghĩa cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo để quyên góp phục vụ lợi ích cá nhân hoặc những mục đích trái pháp luật |
| **Căn cứ pháp lý** | *- Pháp lệnh số: 21/2004/UBTVQH11, ngày 18/6/2004 của UBTV Quốc hội*  *- Nghị định Số 92/2012/NĐ-CP, ngày 08/11/2012 của Chính phủ;*  *- Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ.* |

Mẫu B30

|  |
| --- |
| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *………*(1)*, ngày……tháng……năm……* |

**THÔNG BÁO**

**Về việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo**

Kính gửi*:* (2)……..……………………………..…………………………….

Tên cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo: ….…...………..…………………

Địa chỉ: …………………………………………........……………………...

Người đại diện:

Họ và tên…………………………………………………………..…

**Thông báo về việc tổ chức quyên góp với nội dung sau:**

Mục đích quyên góp:………………………………………………………..

Phạm vi tổ chức quyên góp:…..…………………………………………….

Cách thức quyên góp:……………………………………………………….

Thời gian thực hiện quyên góp:..……………………………………………

Cơ chế quản lý, sử dụng tài sản được quyên góp:.……………………….…

.……………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN**  *(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ*) |

(1) Địa danh nơi có cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo.

(2) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với trường hợp tổ chức quyên góp vượt ra ngoài phạm vi một huyện); Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (đối với trường hợp tổ chức quyên góp vượt ra ngoài phạm vi một xã nhưng trong phạm vi một huyện); Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (đối với trường hợp tổ chức quyên góp trong phạm vi một xã).

**08. Tên thủ tục hành chính: *Thủ tục về việc đăng ký hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đăng ký hàng năm của tổ chức tôn giáo cơ sở (đối với hoạt động tôn giáo có sự tham gia của tín đồ trong huyện, thành phố thuộc tỉnh)***

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | **Bước 1:** Tổ chức tôn giáo chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.  **Bước 2:** Nộp hồ sơ tại cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo cấp huyện **(**hiện nay là phòng Nội vụhoặc qua đường bưu điện)  Thời gian nhận hồ sơ: Buổi sáng từ 7h00 - 11h00; buổi chiều từ 13h00 - 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần ( trừ ngày nghỉ, lễ).  **Bước 3:** CBCC tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ còn thiếu và không hợp lệ thì hướng dẫn tổ chức tôn giáo chỉnh sửa, bổ sung.  **Bước 4:** Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan để tham mưu UBND huyện xem xét, giải quyết.  **Bước 5:** Trả kết quả cho tổ chức tôn giáo vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ các ngày lễ, tết).  Thời gian trả kết quả: Buổi sáng từ 7h00 - 11h00; buổi chiều từ 13h00 - 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần ( trừ ngày nghỉ, lễ). |
| **Cách thức thực hiện** | Tổ chức tôn giáo nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo cấp huyện (hiện nay là Phòng Nội vụ) hoặc qua đường bưu điện. |
| **Thành phần, số lượng hồ sơ** | **1. Thành phần hồ sơ bao gồm:**Văn bản đề nghị của tổ chức tôn giáo nêu rõ: tên hoạt động tôn giáo, người tổ chức, dự kiến số lượng người tham dự, nội dung hoạt động, thời gian, địa điểm diễn ra hoạt động, các điều kiện bảo đảm (Mẫu B22).  **2. Số lượng hồ sơ**: 01 hồ sơ. |
| **Thời gian giải quyết** | Trong thời gian 15 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ) |
| **Cơ quan thực hiện** | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định:*UBND huyện*  b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): *Không*  c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: *Cơ quan quản lý Nhà nước về tôn giáo cấp huyện (hiện nay là phòng Nội vụ)*  d) Cơ quan phối hợp( nếu có): |
| **Đối tượng thực hiện** | Tổ chức |
| **Kết quả** | Văn bản trả lời; trường hợp không chấp thuận phải nêu rõ lý do. |
| **Lệ phí** | Không |
| **Mẫu đơn, mẫu tờ khai** | Mẫu B22: đề nghị hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đã đăng ký (Thông tư 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ). |
| **Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC** | Không |
| **Căn cứ pháp lý** | *- Pháp lệnh số: 21/2004/UBTVQH11, ngày 18/6/2004 của UBTV Quốc hội*  *- Nghị định Số 92/2012/NĐ-CP, ngày 08/11/2012 của Chính phủ;*  *- Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ.* |

Mẫu B22

|  |
| --- |
| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *………*(1)*, ngày……tháng……năm……* |

**ĐỀ NGHỊ HOẠT ĐỘNG TÔN GIÁO**

**NGOÀI CHƯƠNG TRÌNH ĐÃ ĐĂNG KÝ**

Kính gửi*:* (2) ……………………………………….……………………………...

Tên tổ chức tôn giáo cơ sở:…………………………………………..…………..

Trụ sở chính: ……..………………………………………………………………

**Đề nghị hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đã đăng ký với nội dung sau:**

Tên hoạt động tôn giáo:…...……………………………………………………..

Nội dung hoạt động:…...…………………………………………………………

Người tổ chức:………………….…...……………………………………………

Chức vụ, phẩm trật: ………………………………………………………………

Thời gian:……….…………. …………………………………………………….

Địa điểm:…………………………………………………………………………

Dự kiến số lượng người tham dự:…….………..…………………………………

Các điều kiện đảm bảo……………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO**  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ*) |

(1) Địa danh nơi có tổ chức tôn giáo cơ sở.

(2) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với hoạt động tôn giáo có sự tham gia của tín đồ ngoài huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hoặc ngoài tỉnh); Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (đối với hoạt động tôn giáo có sự tham gia của tín đồ trong huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh).

**09. Tên thủ tục hành chính: *Thủ tục về việc đăng ký dòng tu, tu viện và tổ chức tu hành tập thể khác (có phạm vi hoạt động trong một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh)***

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | **Bước 1:** Người đứng đầu Dòng tu, Tu viện chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.  **Bước 2:** Nộp hồ sơ tại cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo cấp huyện **(**hiện nay là phòng Nội vụhoặc qua đường bưu điện)  Thời gian nhận hồ sơ: Buổi sáng từ 7h00 - 11h00; buổi chiều từ 13h00 - 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần ( trừ ngày nghỉ, lễ).  **Bước 3:** CBCC tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ còn thiếu và không hợp lệ thì hướng dẫn tổ chức tôn giáo chỉnh sửa, bổ sung.  **Bước 4:** Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan để tham mưu UBND huyện xem xét, giải quyết.  **Bước 5:** Trả kết quả vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ các ngày lễ, tết).  Thời gian trả lời: Buổi sáng từ 7h00 - 11h00; buổi chiều từ 13h00 - 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần ( trừ ngày nghỉ, lễ). |
| **Cách thức thực hiện** | Người đứng đầu Dòng tu, Tu viện nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo cấp huyện (hiện nay là Phòng Nội vụ) hoặc qua đường bưu điện. |
| **Thành phần, số lượng hồ sơ** | **1. Thành phần hồ sơ bao gồm:**  -Văn bản đăng ký nêu rõ tên dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác, trụ sở hoặc nơi làm việc, tên người đứng đầu dòng tu, tu việc hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác (Mẫu B10).  - Danh sách tu sĩ.  - Nội quy, quy chế hoặc điều lệ hoạt động, trong đó nêu tõ tôn chỉ, mục đích hoạt động, hệ thống tổ chức và quản lý, cơ sở vật chất, hoạt động xã hội, hoạt động quốc tế (nếu có) của dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thế khác.  - Danh sách các cơ sở tu hành trực thuộc dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác có xác nhận của UBND cấp xã nơi có cơ sở về thực trạng tổ chức và hoạt động.  **2. Số lượng hồ sơ:** 01 hồ sơ. |
| **Thời gian giải quyết** | Trong thời gian 15 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ) |
| **Cơ quan thực hiện** | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định:*UBND huyện*  b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): *Không*  c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: *Cơ quan quản lý Nhà nước về tôn giáo cấp huyện (hiện nay là phòng Nội vụ)*  d) Cơ quan phối hợp( nếu có): |
| **Đối tượng thực hiện** | Tổ chức |
| **Kết quả** | Văn bản trả lời; trường hợp không chấp thuận phải nêu rõ lý do. |
| **Lệ phí** | Không |
| **Mẫu đơn, mẫu tờ khai** | Mẫu B10: về việc đăng ký dòng tu, tu viện (Thông tư 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ). |
| **Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC** | Cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo thực hiện việc quyên góp phải bảo đảm tính công khai, minh bạch đối với các khoản quyên góp, kể cả việc phân bổ, không được lợi dụng danh nghĩa cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo để quyên góp phục vụ lợi ích cá nhân hoặc những mục đích trái pháp luật |
| **Căn cứ pháp lý** | *- Pháp lệnh số: 21/2004/UBTVQH11, ngày 18/6/2004 của UBTV Quốc hội*  *- Nghị định Số 92/2012/NĐ-CP, ngày 08/11/2012 của Chính phủ;*  *- Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ.* |

Mẫu B10

|  |
| --- |
| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *………*..(1)*, ngày……tháng……năm……*.. |

**ĐĂNG KÝ DÒNG TU** (2)

Kính gửi: (3)………………….…………………………………..………………..

Tổ chức tôn giáo: …………….….…...……...…...………………………………

Trụ sở chính: ……………………………………………………………………..

**Đăng ký dòng tu**……..(2):

Tên dòng tu (2):……………….………………………………….…..……………

Tên giao dịch quốc tế (nếu có): ………………………………………………….

Tôn chỉ, mục đích:………………………………………………………………..

Hệ thống tổ chức và quản lý:…..………………………………………………..

……………………………………………………………………………………

Trụ sở hoặc nơi làm việc: ……………………..…………………………………

Người đứng đầu dòng tu…..(2):

Họ và tên: ………………Tên gọi khác……………...Năm sinh……….…

Giấy CMND số:………………….Ngày cấp:…………..Nơi cấp:………..

Chức vụ, phẩm trật tôn giáo (nếu có): …………………………………….

*Kèm theo bản đăng ký gồm: nội quy, quy chế hoặc điều lệ hoạt động; danh sách tu sĩ; (họ tên, tên gọi khác, tuổi, giấy CMND số, địa chỉ, năm vào tu); danh sách các cơ sở tu hành trực thuộc có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở về thực trạng tổ chức và hoạt động.*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO**  *(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh*) |

(1) Địa danh nơi có trụ sở chính.

(2) Dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác.

(3) Ban Tôn giáo Chính phủ (đối với dòng tu, tu viện có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương); Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với dòng tu, tu viện có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố trong một tỉnh); Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (đối với dòng tu, tu viện có phạm vi hoạt động trong một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh).